TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2019/DS-ST
Ngày 27 – 9 – 2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Trọng Tâm.

2. Bà Trương Ánh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 273/2019/DS-ST ngày 08 tháng 7 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng vay, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 668/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần KL.

Địa chỉ: đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Huỳnh Bé L, sinh năm 1975; chức vụ: Phó phòng KHCN – Ngân hàng TMCP KL. Địa chỉ: đường N, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau theo văn bản ủy quyền số 583/UQ-CNCM.19, ngày 06/7/2019 (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị T – sinh năm: 1989 (vắng mặt).
Bà Tô Thị Th, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã V, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 06/7/2019 và quá trình giải quyết vụ án, anh Huỳnh Bé L đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 09/01/2019, chị Nguyễn Thị T, bà Tô Thị Th và Ngân hàng thương mại cổ phần KL (gọi tắt là Ngân hàng KL) có ký hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A698897/HĐTD-CC và A698898/HĐTD-CC để vay số tiền 20.000.000 đồng, Ngân hàng đã giải ngân vào ngày 09/01/2019 thời hạn vay 180 ngày, ngày đến hạn 05/7/2019 lãi suất trong hạn 16%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trước thời điểm phát sinh nợ quá hạn. Hình thức thanh toán lãi và vốn vay được trả góp hàng ngày.

Tài sản dùng để bảo đảm cho hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A698897/HĐTD-CC là 01 xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Sirius, giấy chứng nhận

đăng ký số 027091 do Công an Cà Mau cấp ngày 30/5/2013 biển số 69C1-235.41 số khung C630DY760780, số máy 5C63-760844 đứng tên Nguyễn Thị T, hiện chiếc xe chị T đang quản lý, sử dụng. Trong quá trình vay chị T, bà Th đã thanh toán cho Ngân hàng 72 ngày với số tiền là 8.630.496 đồng.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 27/9/2019 chị T, bà Th còn nợ Ngân hàng KL tổng số tiền gốc và lãi là 13.670.454 đồng, trong đó: vốn gốc: 12.000.000 đồng, lãi trong hạn và quá hạn: 1.670.454 đồng. Ngoài ra, Ngân hàng yêu cầu chị T bà Th tiếp tục trả khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng cho đến khi trả dứt nợ. Nếu chị T, bà Th không thanh toán xong, yêu cầu phát mãi tài sản cầm cố để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Tại biên bản ghi lời khai chị Nguyễn Thị T, bà Tô Thị Th trình bày: Chị T và bà Th thừa nhận vào ngày 09/01/2019 giữa chị, bà Th và Ngân hàng KL có ký kết hai hợp đồng tín dụng số A698897/HĐTD-CC và A698898/HĐTD-CC để vay số tiền 20.000.000đ và thế chấp giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 69C1 – 234.41. Quá trình vay có trả được 8.630.000 đồng, hiện còn nợ Ngân hàng số tiền 13.670.454 đồng. Trong đó: vốn 12.000.000 đồng, lãi 946.849 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu hoàn trả tổng số tiền 12.946.849 đồng chị T và bà Th đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với chị Nguyễn Thị T, bà Tô Thị Th đã được Toà án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải (lần 1, lần 2), sau đó Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập cho chị Nguyễn Thị T, bà Tô Thị Th biết để tham gia phiên tòa theo quy định nhưng chị T, bà Th vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình vì vậy bị đơn phải tự gánh chịu hậu quả của việc không tham gia phiên toà, căn cứ Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Xét hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A698897/HĐTD-CC và A698898/HĐTD-CC ngày 09/01/2019 giữa chị Nguyễn Thị T, bà Tô Thị Th và Ngân hàng KL được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ là có cơ sở chấp nhận.

Đối với Ngân hàng KL yêu cầu chị Nguyễn Thị T, bà Tô Thị Th trả các khoản nợ tính đến ngày 27/9/2019, tổng cộng là 13.670.454 đồng, trong đó: vốn gốc 12.000.000 đồng, nợ lãi 1.670.454 đồng (lãi trong hạn và quá hạn) và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng của Ngân hàng KL. Xét thấy, tại biên bản ghi lời khai, biên bản làm việc ngày 24/7/2019 bị đơn thừa nhận nợ và thống nhất trả Ngân hàng KL tổng số tiền 12.946.849 đồng (Theo đơn khởi kiện), nhưng yêu cầu hoãn phiên hòa giải để bị đơn và nguyên đơn thỏa thuận trả nợ, việc nguyên đơn

yêu cầu trả nợ vốn, lãi phù hợp với sự thừa nhận nợ của bị đơn, Hợp đồng tín dụng đã ký kết, giấy nhận nợ nên có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, cần buộc chị Nguyễn Thị T, bà Tô Thị Th phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng KL, tính đến ngày 27/9/2019 với tổng số tiền 13.670.454 đồng, trong đó: vốn gốc 12.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn, quá hạn 1.670.454 đồng và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[4] Để đảm bảo cho khoản tiền vay, chị Nguyễn Thị T, bà Tô Thị Th có ký hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A698897/HĐTD-CC ngày 09/01/2019, cầm cố tài sản là xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Sirius, giấy chứng nhận đăng ký số 027091 do Công an Cà Mau cấp ngày 30/5/2013 biển số 69C1-235.41 số khung C630DY760780, số máy 5C63-760844 đứng tên Nguyễn Thị T, hiện giấy chứng nhận đăng ký xe Ngân hàng quản lý; chiếc xe mô tô chị T đang quản lý, sử dụng. Xét hợp đồng cầm cố trên được thực hiện đúng quy định pháp luật, hợp pháp nên theo yêu cầu của Ngân hàng tiếp tục duy trì hợp đồng trên để đảm bảo cho ngân hàng thu hồi nợ là phù hợp.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị T, bà Th phải chịu theo quy định; Ngân hàng KL không phải nộp án phí theo quy định tại Điều 26 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 463; 466; 468 của Bộ luật dân sự; Các Điều 26, 147, 207, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần KL: Buộc chị Nguyễn Thị T, bà Tô Thị Th có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 27/9/2019 là 13.670.454 đồng. Trong đó: vốn gốc 12.000.000 đồng, nợ lãi 1.670.454 đồng.

Tiếp tục duy trì hợp đồng cầm cố số A698897/HĐTD-CC ngày 09/01/2019 tài sản là một xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Sirius, giấy chứng nhận đăng ký số 027091 do Công an Cà Mau cấp ngày 30/5/2013 biển số 69C1-235.41 số khung C630DY760780, số máy 5C63-760844 do chị Nguyễn Thị T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe giữa Ngân hàng thương mại cổ phần KL và chị Nguyễn Thị T, bà Tô Thị Th để đảm bảo cho Ngân hàng thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, chị T, bà Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: chị Nguyễn Thị T, bà Tô Thị Th phải chịu 683.522đ *(Sáu trăm tám mươi ba ngàn năm trăm hai mươi hai đồng - chưa nộp*). Ngân hàng thương mại cổ phần KL không phải nộp án phí, ngày

08/7/2019 đã nộp tiền tạm ứng án phí 647.000đ tại biên lai số 0000410, được nhận lại khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Lê Thị Thu

Nơi nhận
-TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).